

Số: /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa;
thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính bị bãi bỏ
trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý
của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh;

Căn cứ Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1823/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 3180/TTr-SGDĐT ngày 01 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 thủ tục hành chính được chuẩn hóa (cấp tỉnh), 01 thủ tục hành chính ban hành mới (cấp tỉnh); 06

thủ tục hành chính bị bãi bỏ (cấp tỉnh); 01 thủ tục hành chính được chuẩn hóa (cấp xã) thuộc phạm vi, chức năng quản lý của của Sở Giáo dục và Đào tạo.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Bãi bỏ thủ tục hành chính có số thứ tự 1 phần I mục A, số thứ tự 1 phần II mục B Quyết định số 1765/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2026 của của Chủ tịch UBND thành phố về công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế trong các lĩnh vực giáo dục mầm non, giáo dục trung học, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Bãi bỏ thủ tục hành chính số thứ tự 27 phần II mục A Quyết định số 2521/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Bãi bỏ thủ tục hành chính số thứ tự 54, 55, 74, 75, 103 mục A Quyết định số 2300/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng.

4. Bãi bỏ thủ tục hành chính số thứ tự 13 phần II mục A Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Trung tâm PVHCC TP;
- Công TTĐT thành phố;
- Các Trung tâm IOC, DDS thuộc Sở KHCN;
- VNPT Đà Nẵng;
- Lưu: VT, HCC, SGĐĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Quang Bửu

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA;
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ
TRONG CÁC LĨNH VỰC THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA

T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Cơ sở pháp lí	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền quyết định
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC MẦM NON								
1.	1.008720.H17	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	13 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính	Không	- Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02/3/2026. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025. - Quyết định số 1823/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2026.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP								
1.	2.002890.H17	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp	07 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018. - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo

				- Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính		- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025. - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026. - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026. - Quyết định số 1823/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2026.		
--	--	--	--	-------------------------------------	--	---	--	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Cơ sở pháp lí	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền quyết định
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN								
1.	1.000729.H17	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên	10 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính	Không	- Thông tư số 48/2008/TT-BGDĐT ngày 25/8/2008. - Thông tư số 26/2025/TT-BGDĐT ngày 25/12/2025. - Thông tư số 27/2025/TT-BGDĐT ngày 31/12/2025. - Quyết định số 1823/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2026.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính ⁽²⁾ hoặc căn cứ pháp lý có liên quan	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	2.000130.H17	Thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026	Giáo dục nghề nghiệp	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2	1.000159.H17	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn và cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026	Giáo dục nghề nghiệp	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3	1.010593.H17	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực	Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2024/QH15 ngày 10/12/2025	Giáo dục nghề nghiệp	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
4	1.010594.H17	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị	Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2024/QH15 ngày 10/12/2025	Giáo dục nghề nghiệp	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
5	1.000259.H17	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên	Thông tư số 27/2025/TT-BGDĐT ngày 31/12/2025	Kiểm định chất lượng giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo
6	2.001806.H17	Xét tuyển học sinh vào trường dự bị đại học	Quyết định số 35/QĐ-BGDĐT ngày 12/01/2026	Thi, tuyển sinh	Cơ sở dự bị đại học

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA**

S T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Cơ sở pháp lí	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền quyết định
I.	LĨNH VỰC GIÁO DỤC MẦM NON							
1.	1.014997.H17	Xét, cấp học bổng chính sách đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục dành cho thương binh, người khuyết tật	10 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính	Không	- Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02/3/2026. - Quyết định số 1823/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2026.	UBND cấp xã	UBND cấp xã